

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

HỒ THỊ LIÊN HƯƠNG

CUỘC VẬN ĐỘNG THÀNH LẬP
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
– MỘT SỐ VẤN ĐỀ LỊCH SỬ SỬ HỌC

Chuyên ngành: Lịch sử sử học và Sử liệu học
Mã số: 62 22 03 16

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LỊCH SỬ

Hà Nội, 2020

Công trình được hoàn thành tại: **Khoa Lịch sử - Trường Đại học KHXH & NV - ĐHQG Hà Nội**

Người hướng dẫn khoa học: **GS. TS. Hoàng Hồng**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng cấp ĐHQG chấm luận án tiến sĩ họp
tại

vào hồi giờ ngày tháng năm

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Hồ Thị Liên Hương (2017), “Cách mạng tháng Mười với một số trí thức Việt Nam yêu nước đầu thế kỷ XX (viết chung)”, Hội thảo *100 năm Cách mạng tháng Mười*, tr. 597-611.
2. Hồ Thị Liên Hương (2017), “Quan điểm về mối quan hệ giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên và Luận cương chính trị tháng Mười – Nhìn từ góc độ Lịch sử sử học”, *Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn ĐHKHXH&NV*, Đại học Quốc gia Hà Nội. (2b), tr 253-263.
3. Hồ Thị Liên Hương (2017), “Nguồn tài liệu lưu trữ và vai trò của đào tạo Lưu trữ học với khoa học Lịch sử (viết chung), *Định hướng phát triển ngành Lưu trữ học ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế*, tr. 81-91.
4. Hồ Thị Liên Hương (2019), “Tạp chí Lịch sử Đảng góp phần tuyên truyền về Quốc tế Cộng sản đối với quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (4), tr. 34 – 39.
5. Hồ Thị Liên Hương (2019), “Tinh thần trách nhiệm, tính chủ động sáng tạo của Hồ Chí Minh trong quá trình vận động thành lập Đảng và kinh nghiệm đối với giảng viên lý luận chính trị”, *Tư tưởng Hồ Chí Minh – Ngọn cờ thắng lợi của Cách mạng Việt Nam*, tr. 477-485.

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Lịch sử sử học là một lĩnh vực quan trọng trong nghiên cứu lịch sử nói chung và trong công tác lý luận sử học nói riêng. Theo Giáo sư Hà Văn Tấn, nói đến lịch sử sử học là nói đến lịch sử của tinh thần lịch sử, của nhận thức lịch sử và cách biên soạn lịch sử qua các thời kỳ khác nhau, trên các không gian khác nhau của thế giới... Lịch sử sử học giúp ta thấy được quá trình hình thành và phát triển của khoa học lịch sử, những đặc trưng cơ bản của các thời đại sử học, sự tiến triển của tư tưởng sử học, của phương pháp sử học...trong diễn trình lịch sử lâu dài. Với việc đánh giá tổng kết thành tựu cũng như hạn chế của khuynh hướng sử học, quan điểm của nhà sử học, của nền sử học; khẳng định tính hiệu quả của phương pháp nghiên cứu; chỉ ra những khoảng trống tri thức sẽ giúp nâng cao nhận thức lịch sử, đồng thời hỗ trợ rất lớn vào quá trình định hướng nghiên cứu. Việc nâng cao nhận thức lịch sử là yếu tố quan trọng nhất để khiến lịch sử gần với hiện thực hơn, đầy đủ hơn, khách qua hơn, từ đó, lịch sử sẽ làm tốt vai trò dự báo. Như vậy, lịch sử sử học góp phần quan trọng thúc đẩy sự phát triển của khoa học Lịch sử. Khi nghiên cứu về lịch sử sử học của một vấn đề sẽ có được nguồn tri thức phong phú, đó là cơ sở để đánh giá chính xác khuynh hướng sử học của các nhà nghiên cứu, có thể khai thác các yếu tố tích cực và hạn chế những yếu tố tiêu cực của phương pháp sử học trong nghiên cứu trước, có thể xác định và giải quyết tốt các vấn đề còn đặt ra trong nghiên cứu...

Với tầm quan trọng của việc nghiên cứu lịch sử sử học, đã có những công trình về lịch sử sử học mang tính khái quát, nhìn vấn đề lịch sử sử học Việt Nam xuyên suốt lịch đại. Những kết quả đã đạt được trong công tác nghiên cứu lịch sử sử học Việt Nam cho đến nay mặc dù tương đối công phu, tuy nhiên, chưa nhiều những công trình nghiên cứu dưới dạng lịch sử sử học đối với những vấn đề cụ thể. Vẫn còn nhiều khoảng trống nhận thức cần được lấp đầy.

Trong quá trình nghiên cứu lịch sử sử học Việt Nam, rất cần có những công trình nghiên cứu lịch sử sử học với những vấn đề cụ thể. Từ những kết quả của những công trình nghiên cứu cụ thể này, việc nhìn nhận, đánh giá về lịch sử sử học Việt Nam sẽ được nhìn nhận đầy đủ, chính xác, vừa khái quát vừa cụ thể, vừa theo chiều rộng, vừa có chiều sâu.

1.2. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói lịch sử của Đảng là “một pho lịch sử bằng vàng”. Đã có một số lượng lớn các công trình nghiên cứu về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN), trong đó cuộc vận động thành lập Đảng là một nội dung được quan tâm nghiên cứu. ĐCSVN ra đời là bước ngoặt quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam. Sự kiện lịch sử này đã chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cứu nước và tổ chức lãnh đạo phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỷ XX. ĐCSVN ra đời khẳng định bước trưởng thành của giai cấp công nhân Việt Nam, từ đây, giai cấp công nhân Việt Nam đã đủ sức lãnh đạo cách mạng Việt Nam. So với các Đảng Cộng sản khác trên thế giới, cùng tiếp thu, lĩnh hội và vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, ĐCSVN không phải ra đời sớm, nhưng lại có đặc điểm ra đời khác biệt, gắn liền với vai trò của những cá nhân xuất chúng, với đặc trưng của nước thuộc địa nửa phong kiến. Với những đặc điểm và ý nghĩa ra đời quan trọng, đã có rất nhiều công trình nghiên cứu liên quan đến cuộc vận động thành lập ĐCSVN, từ sách đã xuất bản, tới những bài nghiên cứu trên các Tạp chí khoa học, các đề tài nghiên cứu, luận án, luận văn, khóa luận tốt nghiệp... Những công trình này rất phong phú, đa dạng về nội dung và có số lượng không nhỏ, trong đó có nhiều công trình nghiên cứu đã bước đầu tổng kết được thành tựu nghiên cứu của các công trình đi trước. Nhận thức lịch sử về cuộc vận động thành lập ĐCSVN trong nhiều năm có những thay đổi. Bên cạnh những tri thức có sự thống nhất giữa các nhà nghiên cứu, nhiều vấn đề đã được nhìn nhận, đánh giá lại và không ít vấn đề còn tồn tại ý kiến khác nhau. Trong khi đó, chưa có công trình nào nghiên cứu toàn diện cuộc vận động thành lập Đảng dưới góc độ lịch sử sử học, điều này thực sự cần thiết để có thể thấy được những tri thức lịch sử đã có, những vấn đề còn tranh luận hay những khoảng trống lịch sử cần tiếp tục nghiên cứu.

1.3. Tạp chí Lịch sử Đảng (LSD) ra số đầu tiên vào quý I năm 1983 (tiền thân là Nội san nghiên cứu Lịch sử Đảng). Là tạp chí khoa học chuyên ngành lịch sử Đảng, Tạp chí đã công bố được nhiều kết quả nghiên cứu mới, góp phần làm sáng tỏ, bổ sung, phát triển lý luận Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước; công bố những tư liệu mới về lịch sử ĐCSVN, về Chủ tịch Hồ Chí Minh... Với vị trí là diễn đàn lớn của khoa học lịch sử Đảng, Tạp chí LSD là tạp chí có số lượng bài viết liên quan tới cuộc vận động thành lập ĐCSVN nhiều nhất trong số các tạp chí khoa học lịch sử hiện nay. Trên Tạp chí LSD, nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng có 178 công trình nghiên cứu liên quan tới vấn đề này.

Nếu như Tạp chí LSD là tạp chí khoa học chuyên ngành LSD hàng đầu thì Tạp chí NCLS là tạp chí khoa học ngành Lịch sử uy tín nhất, là cơ quan ngôn luận của giới sử học Việt Nam ra đời sớm nhất. Trước khi Tạp chí LSD ra đời, cách đó gần 30 năm, Tạp chí NCLS bắt đầu được ấn hành (1959) mà tiền thân là Tạp san *Văn Sử Địa* (có từ năm 1954). Những vấn đề được phản ánh trên Tạp chí NCLS rất phong phú, trong đó có nhiều bài viết về LSD liên quan tới cuộc vận động thành lập ĐCSVN.

Tạp chí Lịch sử Quân sự (LSQS) là tạp chí ra đời muộn hơn so với Tạp chí NCLS và Tạp chí LSD (ra đời năm 1986, tiền thân là tờ *Nghiên cứu Lịch sử Quân sự* ra đời năm 1982)). Là tạp chí chuyên về lịch sử quân sự nhưng không vì thế mà trên Tạp chí này không có những công bố về lịch sử ĐCSVN. Theo tổng kết của chúng tôi, trên Tạp chí LSQS có 29 bài viết có liên quan tới cuộc vận động thành lập Đảng, trong đó có nhiều bài viết có giá trị, có nhiều nghiên cứu thể hiện những nhận thức mới hoặc có tư liệu dẫn tới những nhận thức mới về cuộc vận động thành lập ĐCSVN.

Việc xem xét quá trình nghiên cứu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN trên ba tạp chí về lịch sử hết sức uy tín (trong cái nhìn đối sánh với các nghiên cứu trên một số tạp chí khác) dưới góc độ lịch sử sử học sẽ làm rõ được những thành tựu nghiên cứu, những khoảng trống tri thức còn tồn tại và cần được lấp đầy. Cũng có nhiều vấn đề chưa đạt đến những quan điểm thống nhất cơ bản, việc chỉ ra được những vấn đề khác biệt không chỉ có ý nghĩa trong quá trình nghiên cứu tri thức lịch sử tiếp sau mà còn đóng góp vào quá trình nhìn nhận những vấn đề về tư liệu nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu...

Với những lí do trên, chúng tôi quyết định chọn đề tài ***Cuộc vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam - Một số vấn đề về lịch sử sử học*** làm đề tài luận án Tiến sĩ Sử học, chuyên ngành Lịch sử sử học và Sử liệu học.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

Mục đích nghiên cứu

Đưa ra cái nhìn khái quát, hệ thống tương đối toàn diện về lịch sử nhận thức quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, luận giải được sự biến đổi trong quá trình nhận thức lịch sử về cuộc vận động thành lập Đảng. Làm rõ những tri thức lịch sử đã được tích lũy, chỉ ra những vấn đề còn có những ý kiến khác nhau, những khoảng trống nhận thức và gợi mở vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN.

Nhiệm vụ nghiên cứu

- Thống kê, hệ thống hóa, định lượng hóa các nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng trên Tạp chí NCLS, LSD và LSQS ở những chiều cạnh khác nhau.
- Tổng hợp các tri thức lịch sử đã đạt được về cuộc vận động thành lập ĐCSVN trên các bài viết ở ba Tạp chí.
- Tổng hợp các quan điểm, ý kiến còn chưa thống nhất về quá trình vận động thành lập ĐCSVN.
- Luận giải về những tri thức lịch sử còn chưa thống nhất, những vấn đề còn ít được đề cập hoặc những khoảng trống trong nghiên cứu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là quá trình và kết quả nghiên cứu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN qua các bài viết trên ba tạp chí NCLS, LSD, LSQS.

Phạm vi nghiên cứu

Các công trình được khảo cứu là những công bố trên ba tạp chí: Tạp chí NCLS, Tạp chí LSD và Tạp chí LSQS. Các nhà khoa học thường có hai xu hướng, một là trước khi ra chuyên khảo, các nhà khoa học sẽ công bố những kết quả nghiên cứu đã có trên các tạp chí chuyên ngành; hai là trong quá trình nghiên cứu, các nhà khoa học sẽ công bố một phần kết quả đạt được. Với xu hướng như vậy, Tạp chí NCLS, Tạp chí LSD và Tạp chí

LSQS là những lựa chọn ưu tiên của các nhà khoa học có định hướng nghiên cứu về lịch sử ĐCSVN. Ba tạp chí này trở thành những tạp chí chuyên ngành uy tín và là diễn đàn khoa học lớn của giới nghiên cứu lịch sử với các công bố mang tính cập nhật, thể hiện đậm nét những kết quả nghiên cứu của nhiều loại hình.

Về thời gian: thời gian bắt đầu khảo sát của luận án là giai đoạn từ khi các tạp chí ra đời (có kể đến những nội san hay tập san tiền thân của tạp chí). Trong đó, Tạp chí NCLS ra đời từ năm 1959 (với tiền thân là *tạp san Nghiên cứu Văn - Sử - Địa* từ 1954); Tạp chí LSD ra đời năm 1983 (tiền thân là nội san *Nghiên cứu LSD*) và Tạp chí LSQS ra đời năm 1986 (tiền thân là tờ *Nghiên cứu LSQS* ra đời năm 1982). Thời gian kết thúc khảo sát là năm 2015 - mốc thời gian quan trọng trong tiến trình lịch sử cách mạng Việt Nam, năm kỉ niệm 85 năm thành lập ĐCSVN. Trong năm 2015 nở rộ các công bố khoa học, đặt dấu mốc quan trọng trong quá trình tích lũy tri thức về cuộc vận động thành lập ĐCSVN với nhiều tri thức mới, nhận thức mới.

Về nội dung: Luận án khảo cứu quá trình nghiên cứu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN với mốc mở đầu là năm 1920 - năm có nhiều sự kiện chính trị quan trọng, đánh dấu bước chuyển biến mạnh mẽ về tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc, từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác – Lênin và bắt đầu các hoạt động truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào Việt Nam; mốc kết thúc là đầu năm 1930 với sự kiện thành lập ĐCSVN. Các nội dung cơ bản được đề cập:

- Các xu hướng nghiên cứu (nhận diện dưới góc độ thống kê định lượng bài nghiên cứu)

- Các tri thức lịch sử đã được tích lũy bao gồm một số nội dung chính: yếu tố quốc tế và trong nước tác động đến cuộc vận động thành lập ĐCSVN; vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng; các tổ chức tiền cộng sản và tổ chức cộng sản ở Việt Nam trước khi thành lập Đảng; hội nghị thành lập Đảng...

- Các ý kiến tranh luận và các vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng.

4. Nguồn tư liệu và Phương pháp nghiên cứu

4.1. Nguồn tài liệu

- Tạp chí NCLS, LSD, LSQS là nguồn tài liệu chính của luận án.

- Những nghiên cứu liên quan đến cuộc vận động thành lập ĐCSVN đã được công bố ngoài ba tạp chí trên là nền tảng tri thức quan trọng để người viết kế thừa, so sánh, đối chiếu trong những trường hợp cần thiết.

- Tài liệu lưu trữ, hồi ký, tài liệu khác để tiến hành lí giải những khác biệt và tìm câu trả lời cho những nội dung chưa thống nhất.

- Các công trình nghiên cứu đã được công bố liên quan đến luận án.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án được thực hiện trên cơ sở áp dụng các phương pháp nghiên cứu:

- Phương pháp thống kê là phương pháp hữu hiệu trong xử lý tư liệu đám đông. Đây là phương pháp thu thập, xử lý, phân tích về mặt “lượng” của các hiện tượng để tìm hiểu bản chất và tính quy luật vốn có của chúng trong những điều kiện và thời gian cụ thể.

- Sau khi đã thống kê được các bài nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng, chúng tôi sử dụng phương pháp hệ thống nhằm phân loại các vấn đề trong nội dung nghiên cứu và đặt chúng trong một logic chặt chẽ.

- Phương pháp so sánh được sử dụng để so sánh kết luận giữa những nghiên cứu khác nhau về hàng loạt vấn đề xung quanh cuộc vận động thành lập Đảng, từ đó tìm thấy được những điểm tương đồng và những dị biệt trong nghiên cứu cùng vấn đề trên.

- Phương pháp lịch sử, phương pháp logic, phương pháp phân tích, tổng hợp được sử dụng trong việc trình bày lại những tri thức lịch sử, và trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá, luận giải sự biến đổi trong quá trình nhận thức về cuộc vận động thành lập Đảng.

5. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa khoa học

Về sử liệu

Luận án không chỉ tổng kết những nhận thức lịch sử về quá trình vận động thành lập ĐCSVN mà còn tổng kết lại những nguồn sử liệu mà các học giả đã sử dụng, từ đó tác giả luận án đưa ra một số so sánh, nhận xét về những nguồn sử liệu này.

Về tri thức lịch sử

Thứ nhất, luận án làm rõ, khẳng định sâu thêm những tri thức lịch sử đã thống nhất, đem đến cái nhìn tương đối toàn diện, tổng quát và có hệ thống về những công trình nghiên cứu cuộc vận động thành lập ĐCSVN. Thứ hai, luận án chỉ ra những tri thức lịch sử chưa thống nhất, những “khoảng trống” hoặc những vấn đề ít được nhắc đến trong nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng, sự thay đổi trong nhận thức của giới nghiên cứu về cùng một vấn đề nghiên cứu. Từ đó, thúc đẩy quá trình nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng trong tương lai.

Ý nghĩa thực tiễn

Nội dung luận án có thể trở thành nguồn tài liệu tham khảo hữu ích cho sinh viên ngành Lịch sử ở học phần *Lịch sử sử học* và sinh viên *chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam* trong một số chuyên đề được giảng dạy tại Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn như: Lịch sử sử học (Phần II: Lịch sử sử học Việt Nam); Một số vấn đề về nghiên cứu Lịch sử ĐCSVN; Một số vấn đề về cuộc vận động thành lập ĐCSVN... Luận án cũng có thể trở thành nguồn tham khảo hữu ích cho các nhà nghiên cứu, người học và người quan tâm trong quá trình đào tạo và nghiên cứu ngoài Đại học Quốc gia.

6. Cấu trúc luận án

Ngoài phần Mở đầu và Kết luận, luận án được cấu trúc thành 4 chương:

Chương 1: Tổng quan

Chương 2: Nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam – Góc nhìn định lượng

Chương 3: Những tri thức lịch sử về cuộc vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

Chương 4: Một số vấn đề có ý kiến khác nhau

Ngoài ra, trong luận án còn có các mục Lời cam đoan, mục lục, danh mục chữ viết tắt, danh mục các bảng và biểu đồ, tài liệu tham khảo và phần phụ lục.

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Các nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án

1.1.1. Các công trình liên quan đến lịch sử sử học Việt Nam cận hiện đại

Xác định được tầm quan trọng của nghiên cứu lịch sử sử học, đã có nhiều công trình nghiên cứu về lịch sử sử học Việt Nam thời cận – hiện đại. Những nghiên cứu này có thể chia ra làm ba loại:

Thứ nhất là những sách, luận án, đề tài nghiên cứu khoa học nghiên cứu trực tiếp về lịch sử sử học Việt Nam.

Thứ hai, ngoài những công trình nghiên cứu chuyên về lịch sử sử học mang tính khái quát như trên, có một số công trình là tập hợp các bài viết mang tính chất tổng kết một hay nhiều lĩnh vực nghiên cứu của sử học Việt Nam, đánh giá về những xu thế phát triển của sử học, trong đó ít nhiều đề cập tới những nội dung có liên quan cuộc vận động thành lập Đảng.

Thứ ba là những bài viết mang tính tổng kết một hay nhiều lĩnh vực nghiên cứu của sử học Việt Nam.

Thứ tư là một số tuyển tập dạng tổng mục lục, tổng kết nghiên cứu của các đơn vị xuất bản, đơn vị nghiên cứu và giảng dạy lịch sử.

1.1.2. Các công trình về lịch sử nghiên cứu cuộc vận động thành lập Đảng

Có một số bài viết đăng tải trên các tạp chí chuyên ngành, các luận văn, luận án đã bảo vệ có tổng kết những nghiên cứu liên quan tới một hoặc một vài nội dung của cuộc vận động thành lập Đảng (dưới góc độ lịch sử sử học hoặc dạng lịch sử nghiên cứu vấn đề).

Luận án làm rõ nội dung một số công trình là:

- Các bài viết trên một số tạp chí hoặc công bố tại các Hội thảo, Hội nghị có tổng kết những nghiên cứu liên quan tới cuộc vận động thành lập Đảng được luận án tổng kết

- Một số bài viết Trên Tạp chí NCLS và Tạp chí LSD có đã tổng kết nghiên cứu ở một số nội dung vấn đề của cuộc vận động thành lập Đảng.

- Một số luận văn, luận án có đề tài nghiên cứu gắn với nội dung của cuộc vận động thành lập Đảng được tổng kết. Trong đó đặc biệt nhấn mạnh hai luận án có nội dung tương đối gần với nội dung về cuộc vận động thành lập ĐCSVN: luận án *Nguyễn Ái Quốc với vấn đề thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 1920 – 1930* của Hoàng Văn Tuệ bảo vệ tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (1998) và luận án *Nguyễn Ái Quốc sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam* của Phạm Quốc Thành bảo vệ tại ĐHKHXH&NV (2014).

1.2. Khái quát kết quả nghiên cứu và những vấn đề luận án tập trung giải quyết

1.2.1. Khái quát kết quả nghiên cứu

Qua việc tìm hiểu những công trình khoa học trên đây có thể thấy, lịch sử sử học Việt Nam cận hiện đại nói chung, lịch sử nghiên cứu về các nội dung của cuộc vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng là một đề tài được nhiều nhà khoa học quan tâm chú ý.

Những công trình nghiên cứu về lịch sử sử học Việt Nam đã phần nào làm rõ những tri thức lí luận về lịch sử sử học, cho thấy cái nhìn khái quát và toàn diện nhất về lịch sử sử học Việt Nam thời cận hiện đại. Đặc biệt có một số công trình đã làm rõ quá trình hình thành, phát triển của khuynh hướng sử học Mác xít - khuynh hướng sử học chi phối hầu hết những nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng trên ba tạp chí mà luận án này đề cập đến. Đồng thời, trong cả những công trình mang tính khái quát nhất về lịch sử sử học Việt Nam cũng đã ít nhiều đề cập tới lịch sử nghiên cứu quá trình hình thành Đảng, tới những vấn đề của cuộc vận động thành lập Đảng.

Những công trình có liên quan tới lịch sử nghiên cứu cuộc vận động thành lập Đảng đã có nhiều những đóng góp về nhận thức lịch sử. Các tác giả đã chỉ rõ những nghiên cứu cả trong và ngoài nước liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp tới cuộc vận động thành lập Đảng. Có nhiều nghiên cứu không chỉ dừng lại việc thống kê hay mô tả nội dung của các công trình mà còn có những tổng kết những tri thức đã có, những vấn đề

còn chưa thống nhất, những khoảng trống cần tiếp tục làm rõ. Trong đó, có những công trình khảo cứu ngay trên Tạp chí NCLS, Tạp chí LSD...

Như vậy, nghiên cứu về lịch sử sử học Việt Nam cận hiện đại nói chung và nghiên cứu cuộc vận động thành lập ĐCSVN nói riêng đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên nhiều phương diện, về cả mặt lí luận và cả tri thức lịch sử. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy vẫn còn những khoảng trống, những vấn đề ít đề cập, những vấn đề còn nhiều ý kiến chưa thống nhất, cần tiếp tục nghiên cứu.

Trên thực tế, chưa có công trình nào tiếp cận cuộc vận động thành lập ĐCSVN dưới góc độ lịch sử sử học. Hầu hết những công trình đã công bố có nội dung liên quan tới cuộc vận động thành lập Đảng tiếp cận những nội dung của cuộc vận động này theo góc độ của nhà nghiên cứu LSD hoặc theo góc độ của nhà nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh hay nghiên cứu lịch sử Việt Nam cận hiện đại.

Một số bài viết có đề cập tới những kết quả nghiên cứu về những vấn đề liên quan tới cuộc vận động thành lập Đảng, tuy nhiên vẫn để lại những “khoảng trống” trong nhận thức lịch sử. Sự khảo cứu chưa thực sự được tiến hành một cách đầy đủ, toàn diện trên các tạp chí nghiên cứu về lịch sử trong một khoảng thời gian dài. Việc chỉ ra những vấn đề thống nhất, vấn đề còn tiếp tục cần được giải quyết chưa được hệ thống hóa và cập nhật.

1.2.2. Những vấn đề luận án tập trung giải quyết

Tìm hiểu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN dưới góc độ lịch sử sử học, luận án kế thừa được những thành tựu nghiên cứu của các học giả đi trước, trân trọng những đóng góp của các học giả, luận án tập trung nghiên cứu, giải quyết các vấn đề sau:

Một là, thông qua thống kê định lượng, luận án làm rõ các xu hướng nghiên cứu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN, chỉ rõ những nội dung có nhiều công bố liên quan, những nội dung có ít nghiên cứu đề cập hoặc chưa được đề cập (về mặt lượng trên ba tạp chí NCLS, LSD và LSQS).

Hai là, làm rõ các tri thức lịch sử về cuộc vận động thành lập Đảng được các nhà khoa học dày công nghiên cứu trong thời gian dài và đi đến thống nhất, cũng như những

ý kiến khác nhau, những khoảng trống cần tiếp tục làm rõ, từ đó có cái nhìn khái quát, hệ thống, toàn diện về lịch sử nhận thức quá trình vận động thành lập Đảng.

Ba là, luận án chỉ ra những nguồn tư liệu và phương pháp nghiên cứu của một số nhà khoa học khi nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng. Luận án so sánh, đối chiếu những nguồn tư liệu khác nhau giữa các nghiên cứu để đi đến luận giải sự không thống nhất hoặc thống nhất trong kết quả nghiên cứu của các công bố trên ba tạp chí, từ đó, gợi mở những hướng khai thác tư liệu cho những nghiên cứu tiếp sau.

Tiểu kết

Nghiên cứu tổng quan cho thấy lịch sử sử học Việt Nam cận hiện đại nói chung, lịch sử nghiên cứu về các nội dung của cuộc vận động thành lập ĐCSVN nói riêng là một đề tài được nhiều nhà khoa học quan tâm. Quá trình nghiên cứu diễn ra liên tục từ những năm 50,60 thế kỷ XX và những năm gần đây được đẩy mạnh sâu rộng hơn.

Những công trình nghiên cứu về lịch sử sử học Việt Nam đã phần nào cho thấy cái nhìn khái quát và toàn diện nhất về sử học Việt Nam thời cận hiện đại. Các nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng có nhiều đóng góp cho giới khoa học về mặt tri thức và về mặt tư liệu, phương pháp nghiên cứu. Tuy nhiên, chưa có công trình nào tiếp cận cuộc vận động thành lập ĐCSVN dưới góc độ lịch sử sử học.

CHƯƠNG 2: NGHIÊN CỨU VỀ CUỘC VẬN ĐỘNG THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM GÓC NHÌN ĐỊNH LƯỢNG

2.1. Nghiên cứu cuộc vận động thành lập Đảng trên các tạp chí: những số liệu kết quả

2.1.1. Về số lượng bài viết trên ba tạp chí

Trên cơ sở số lượng các nghiên cứu trên ba tạp chí: NCLS, LSD, và LSQS từ năm 1955 đến năm 2015 (trong đó Tạp chí NCLS từ năm 1955, Tạp chí LSD từ năm 1983 và Tạp chí LSQS từ năm 1988), chúng tôi lựa chọn 307 nghiên cứu và đưa ra hai biểu đồ: biểu đồ tròn cho góc nhìn tổng hợp về tỷ lệ bài viết giữa ba tạp chí, trong khi đó biểu đồ

đường gấp khúc cho thấy sự biến động cụ thể về số lượng các bài viết theo năm trên từng tạp chí. Từ hai biểu đồ, chúng tôi rút ra những kết luận về mức độ quan tâm, xu hướng nghiên cứu của các nhà nghiên cứu trong các vấn đề của cuộc vận động thành lập Đảng.

2.1.2. Về hệ thống tác giả

Chúng tôi tiến hành thống kê số lượng các tác giả có số lượng bài từ 0.5 bài đến 11 bài trên ba tạp chí, việc thống kê này mang tính độc lập giữa các tạp chí. Từ việc thống kê, chúng tôi nhận xét về số lượng bài viết của các tác giả và tìm ra những chuyên gia, những tác giả có nhiều công trình về cuộc vận động thành lập Đảng.

2.1.3. Về hệ thống tài liệu sử dụng trong các nghiên cứu

Chúng tôi tiến hành thống kê tài liệu được các tác giả sử dụng thông qua những danh mục các tài liệu tham khảo được các nhà nghiên cứu chú thích trong các nghiên cứu. Từ đó rút ra những kết luận về nguồn tài liệu được sử dụng phổ biến nhất cho đến ít sử dụng nhất.

2.2. Các xu hướng nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

2.2.1 Xu hướng nghiên cứu chung

Dựa trên thống kê số lượng bài viết trên ba tạp chí từ năm 1955 đến năm 2015 với 8 chủ đề: Nguyễn Ái Quốc, Hoàn cảnh lịch sử, Vấn đề chung, các nhân vật liên quan, Hội nghị thành lập Đảng, Tổ chức cộng sản, Tư liệu và Xứ ủy luận án đưa ra nhận xét về xu hướng nghiên cứu các vấn đề trên.

2.2.2. Xu hướng nghiên cứu các vấn đề lịch sử cụ thể

Dựa trên nhận xét về xu hướng nghiên cứu chung, chúng tôi tiến hành làm rõ hơn xu hướng nghiên cứu ba vấn đề lịch sử cụ thể - những vấn đề chiếm số lượng bài viết nhiều nhất trên ba tạp chí.

- Xu hướng nghiên cứu trong những công bố về Nguyễn Ái Quốc
- Xu hướng nghiên cứu trong những công bố về hoàn cảnh lịch sử
- Xu hướng nghiên cứu trong các công bố về nhân vật lịch sử

Tiểu kết

Qua những phân tích mang tính định lượng, bước đầu nhận thấy, Tạp chí LSD là tạp chí có số lượng nhiều nhất các bài viết về cuộc vận động thành lập ĐCSVN, sau đó đến Tạp chí NCLS và Tạp chí LSQS. Có sự chuyển dịch những nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng từ tập trung trên Tạp chí NCLS trong những năm 50 đến những năm 70 sang Tạp chí LSD khi Tạp chí LSD ra đời. Đây là một hiện tượng dễ hiểu do tính chất đặc thù nội dung của mỗi tạp chí. Số lượng các bài viết trên ba tạp chí về cơ bản có xu hướng tăng dần qua các giai đoạn.

Để đưa ra những kết quả nghiên cứu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN trên ba tạp chí, các tác giả đã sử dụng nhiều nguồn tài liệu. Trong những tài liệu được sử dụng, nhiều nhất là Hồ Chí Minh toàn tập, Văn kiện Đảng và Văn kiện Đảng toàn tập.

Kết quả phân tích định lượng cho phép đưa ra một số nhận xét định tính, bước đầu đem đến những hình dung khái quát nhất sự phân bố của các nghiên cứu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN về mặt thời gian, cũng như nội dung vấn đề, xu hướng nghiên cứu chung và xu hướng nghiên cứu cụ thể. Đây là cơ sở để từ đó đi đến những chi tiết trong nội dung của các nghiên cứu ở các chương tiếp theo.

CHƯƠNG 3: NHỮNG TRI THỨC LỊCH SỬ VỀ CUỘC VẬN ĐỘNG THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

3.1. Những yếu tố tác động đến cuộc vận động thành lập Đảng

3.1.1. Cách mạng Tháng Mười Nga (1917)

Các bài viết khẳng định hai vấn đề: *Thứ nhất*, các nhà nghiên cứu có những thông tin nhất trong việc đánh giá ảnh hưởng, vai trò của Cách mạng tháng Mười Nga đối với phong trào cách mạng trên thế giới nói chung và với cách mạng ở Việt Nam nói riêng. *Thứ hai*, khẳng định, Cách mạng tháng Mười ảnh hưởng tới Việt Nam không thông qua con đường trực tiếp mà ảnh hưởng gián tiếp thông qua nước Pháp và Trung Hoa và thông qua một số cá nhân, đặc biệt là Nguyễn Ái Quốc.

3.1.2. Quốc tế Cộng sản

Luận án chỉ rõ, các bài nghiên cứu khẳng định vai trò của QTCS đối với sự ra đời ĐCSVN, trong đó có cả những tác động tích cực và cả những tác động mang tính hạn chế.

Trong đó có năm tác động tích cực: mối quan hệ giữa QTCS và cách mạng Việt Nam được thể hiện thông qua những hoạt động của QTCS và của Nguyễn Ái Quốc; QTCS tạo cơ sở lý luận, chỉ ra phương hướng đấu tranh, giải phóng dân tộc cho các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc; QTCS đã giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi để đào tạo thế hệ cán bộ cách mạng đầu tiên cho ĐCSVN; QTCS giúp đỡ, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, dẫn đến sự ra đời của ĐCSVN; QTCS đóng vai trò trong việc chỉ đạo thành lập ĐCSVN.

Hai hạn chế gồm: QTCS đã đề ra đường lối chiến lược, sách lược mang tính tả khuynh, không phản ánh đúng nhu cầu của cách mạng thuộc địa; QTCS đã đánh giá không đúng đóng góp lý luận của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, phê phán những sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc và các văn kiện của Hội nghị hợp nhất đầu năm 1930.

3.1.3. Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam nửa cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ X

Luận án tổng kết: nhiều nghiên cứu đã làm rõ chính sách của thực dân Pháp ở Việt Nam, sự phát triển của các phong trào đấu tranh với những hệ tư tưởng và hình thức khác nhau để thúc đẩy sự ra đời của ĐCSVN năm 1930. Các chính sách của thực dân Pháp được phác họa trên tất cả các phương diện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... Trong đó, chính sách được nhiều tác giả đề cập, phân tích là chính sách về kinh tế, đặc biệt là những ảnh hưởng của cuộc khai thác thuộc địa tới sự phân hóa cơ cấu các giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam, từ đó dẫn tới những khuynh hướng đấu tranh chống Pháp khác nhau ở các tầng lớp và giai cấp cả mới và cũ này.

3.1.4. Các phong trào đấu tranh chống Pháp

Các nghiên cứu làm rõ ba khuynh hướng đấu tranh chống Pháp:

- khuynh hướng phong kiến
- khuynh hướng dân chủ tư sản
- khuynh hướng vô sản

3.2. Nguyễn Ái Quốc tiếp thu và truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào Việt Nam

3.2.1. Hành trình đến với chủ nghĩa Mác – Lênin của Nguyễn Ái Quốc (1911-1920)

Khi nói đến hành trình cứu nước của Nguyễn Ái Quốc, các tác giả tập trung một số nội dung:

- Sự kiện Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước năm 1911
- Hoạt động cách mạng nổi bật trên hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc (1911-1920)

3.2.2. Hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1921 - 1929

Các nghiên cứu về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong giai đoạn 1924 - 1927 làm rõ hai vấn đề: Những sáng tạo trong việc chuẩn bị điều kiện và thành lập ĐCSVN của Nguyễn Ái Quốc trong thời gian những năm 20 thế kỷ XX; Quá trình Nguyễn Ái Quốc truyền bá và tiếp nhận chủ nghĩa Mác – Lênin về Việt Nam

3.2.3. Nội dung tư tưởng cách mạng của Nguyễn Ái Quốc

Luận án chỉ ra những điểm thống nhất của các nhà nghiên cứu khi khẳng định về những luận điểm cơ bản trong tư tưởng cách mạng của Nguyễn Ái Quốc và đặc biệt tập trung làm rõ ba luận điểm được đánh giá là sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc.

3.3. Vai trò của một số chiến sĩ cách mạng trong cuộc vận động thành lập Đảng

3.3.1. Thế hệ cách mạng đầu tiên của Việt Nam tại các lớp huấn luyện ở Quảng Châu

Trong các nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng có những nghiên cứu đã làm rõ đóng góp lớn của thế hệ những người chiến sĩ cách mạng đầu tiên theo khuynh hướng cộng sản. Những người đã chuyển biến tư tưởng, đi theo chủ nghĩa Mác - Lênin, thực hiện và hỗ trợ Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị mọi điều kiện để ĐCSVN ra đời. Luận án tổng kết những nghiên cứu về những chiến sĩ cách mạng đã được nghiên cứu: Đặng Thái Thuyền (1900 - 1931); Lê Duy Điểm (1906 - 1931), Lê Hồng Phong (1902 - 1942), Nguyễn Lương Bằng (1904-1979), Trần Phú (1904 - 1931), Hoàng Quốc Việt (1905 - 1992), Hà Huy Tập (1906 - 1941), Phạm Hữu Lầu (1906 - 1959), Nguyễn Thị Minh Khai (1910-1941), Tôn Đức Thắng (1888-1980).

3.3.2. Những cá nhân có liên quan tới hội nghị thành lập Đảng

Luận án tổng kết những nghiên cứu về các cá nhân liên quan trực tiếp tới Hội nghị

hợp nhất gồm: Châu Văn Liêm (1902-1930) và Nguyễn Thiệu (1903-1989); Nguyễn Đức Cảnh (1908 - 1932) và Trịnh Đình Cửu (1906 - 1990); Hồ Tùng Mậu (1896 - 1951) và Lê Hồng Sơn (1899-1933); Ngô Gia Tự (1908 - 1934)

3.4. Các tổ chức yêu nước và cộng sản ở Việt Nam trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập

Luận án chỉ rõ những kết quả nghiên cứu về các vấn đề:

3.4.1. Sự ra đời và phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên

3.4.2. Sự ra đời và phân hóa của Tân Việt Cách mạng Đảng

3.4.3. Các tổ chức cộng sản

Luận án tổng kết kết quả nghiên về tổ Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn

3.5. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời

3.5.1. Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản

Luận án chỉ rõ, các nhà nghiên cứu thống nhất khi viết về nội dung của Hội nghị hợp nhất với 5 nội dung và đặc biệt chỉ ra những sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong Hội nghị hợp nhất với hai điểm: Chủ động, sáng tạo trong việc đặt tên ĐCSVN và chủ trương giải quyết vấn đề Đảng trong khuôn khổ mỗi nước Đông Dương; Sáng tạo trong phương pháp hợp nhất các tổ chức cộng sản.

3.5.2. Cương lĩnh Chính trị đầu tiên

Các nhà nghiên cứu thống nhất trong việc chỉ ra 5 nội dung lớn của Cương lĩnh Chính trị đầu tiên, đặc biệt nhấn mạnh đến ba nội dung sáng tạo của Cương lĩnh.

3.5.3. Sự sáp nhập của Đông Dương Cộng sản Liên đoàn

ĐDCSLĐ không có đại biểu đến dự Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, chỉ có đại biểu của ĐDCSD và ANCSĐ. Các nghiên cứu thống nhất, sau khi Hội nghị hợp nhất nhất diễn ra, ĐDCSLĐ đề nghị được gia nhập ĐCSVN và được chấp nhận.

3.5.4. Ý nghĩa Hội nghị thành lập Đảng và sự ra đời của Đảng

Sự ra đời của ĐCSVN có ý nghĩa to lớn đối với cách mạng Việt Nam. Trong các nghiên cứu, ý nghĩa sự ra đời của Đảng được thể hiện ở một số nội dung: *Thứ nhất*, ĐCSVN ra đời là thành quả của cuộc đấu tranh giai cấp – dân tộc và sự lựa chọn nghiêm

khắc trên trường đấu tranh cách mạng quyết liệt của nhân dân Việt Nam trong những năm 20 của thế kỷ XX; *Thứ hai*, lần đầu tiên trong lịch sử nước nhà, những mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam được vạch ra một cách đúng đắn; *Thứ ba*, ĐCSVN ra đời khắc phục được sự không thống nhất về tổ chức, giúp chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối chính trị, khẳng định sự trưởng thành của giai cấp công nhân Việt Nam; *Thứ tư*, đánh giá ĐCSVN ra đời là “bước ngoặt” vĩ đại trong “*lịch sử cách mạng Việt Nam*”.

Tiểu kết

Các công trình nghiên cứu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN trên các tạp chí trong khoảng 60 năm cho thấy một khối lượng đồ sộ tri thức đã được hình thành. Những tri thức đó không ngừng được bổ sung, chi tiết trong quá trình tiệm cận chân lý khách quan.

Các nghiên cứu trên ba tạp chí đều theo khuynh hướng sử học mác xít, có cách tiếp cận vấn đề tương đối thống nhất. Cuộc vận động thành lập Đảng đầu thế kỷ XX được xem xét dưới góc độ những yếu tố quốc tế và cả những yếu tố trong nước. Có một số vấn đề được tập trung nghiên cứu trong đó một số vấn đề chưa có nhiều công trình đề cập.

Sự thống nhất trong các nghiên cứu cho thấy những kết quả nghiên cứu đã dần đi đến với sự thật lịch sử, tiệm cận được chân lý khách quan. Có một thực tế, trong cùng nội dung vấn đề, bên cạnh những nội dung đã thống nhất, vẫn còn có những quan điểm khác nhau giữa các nhà nghiên cứu.

CHƯƠNG 4

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CÓ NHỮNG Ý KIẾN KHÁC NHAU

4.1. Về những yếu tố tác động đến cuộc vận động thành lập Đảng

4.1.1. Vai trò của Quốc tế cộng sản đối với hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản

Trong cách viết của các tác giả đem đến những hiểu biết khác nhau về vai trò của QTCS và vai trò thực sự của Nguyễn Ái Quốc trong sự kiện cụ thể này. Luận án chia ra ba loại ý kiến khác nhau.

4.1.2. Tính chất, đặc điểm của xã hội Việt Nam, nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trước khi Đảng ra đời

Luận án làm rõ, các nghiên cứu có các quan điểm khác nhau về một số vấn đề:

- Sự khủng hoảng của cách mạng Việt Nam đầu thế kỷ XX
- Tính chất, đặc điểm xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX
- Mâu thuẫn cơ bản và nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trước khi Đảng ra đời

4.1.4. Những điều kiện và quy luật ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam

Việc chuẩn bị điều kiện cho sự ra đời của ĐCSVN đầu năm 1930 có những ý kiến khác nhau: *Thứ nhất*, Nguyễn Ái Quốc đã chuẩn bị hai điều kiện: lý luận và tổ chức; *Thứ hai*, Nguyễn Ái Quốc đã chuẩn bị điều kiện về *chính trị, tư tưởng và tổ chức* tiến tới thành lập ĐCSVN đầu năm 1930.

Về quy luật ra đời của Đảng có hai ý kiến khác nhau: *Quan điểm thứ nhất*, ĐCSVN ra đời là kết quả của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân và *phong trào yêu nước* ở Việt Nam (hay còn được gọi là phong trào giải phóng dân tộc). *Quan điểm thứ hai* là cho rằng, ĐCSVN ra đời, *hệ thống tư tưởng, quan điểm của Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh* đóng vai trò quan trọng. Đặc biệt nhấn mạnh đến hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh.

4.2. Hội nghị thành lập Đảng

4.2.1. Thời gian diễn ra Hội nghị thành lập Đảng

Luận án chỉ rõ những quan điểm khác nhau về ngày bắt đầu Hội nghị, ngày diễn ra Hội nghị và ngày thành lập Đảng.

Sự khác nhau có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân về sự khác nhau trong việc sử dụng, khai thác các nguồn sử liệu. Luận án thống kê, các tác giả sử dụng năm nguồn sử liệu.

4.2.2. Về địa điểm diễn ra Hội nghị thành lập Đảng

Trong các nghiên cứu, các tác giả đều khẳng định, hội nghị họp nhất diễn ra ở Cửu Long, Hương Cảng, Trung Quốc. Tuy nhiên, địa điểm cụ thể, tên nhà, tên phố thì chưa được xác định và có nhiều ý kiến khác nhau.

4.2.3. Thành phần tham dự Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản

Còn nhiều quan điểm chưa thực sự thống nhất khi bàn về thành phần tham dự Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản đầu năm 1930.

Thứ nhất, một số tác giả không nêu cụ thể tên đại biểu tham dự Hội nghị.

Thứ hai, khẳng định Hội nghị có sự tham dự của 5 người với tên gọi cụ thể

Thứ ba, cho rằng Hội nghị hợp nhất có 7 người.

Về việc ĐDCSLĐ không có mặt tại Hội nghị hợp nhất, các tác giả có những cách viết khác nhau.

4.3. Về Cương lĩnh chính trị đầu tiên

4.3.1. Việc xác định bản Cương lĩnh đầu tiên

Luận án chỉ ra *Cương lĩnh chính trị đầu tiên* được gọi bằng nhiều cách và quan điểm xác định bản Cương lĩnh ĐẦU TIÊN được thay đổi trong các nghiên cứu từ những năm 50, 60 của thế kỷ XX, đến những năm 90 thế kỷ XX.

4.3.2. Người soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên

Về người soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên, Luận án chỉ ra sự tồn tại những tài liệu dẫn tới những ý kiến khác nhau.

Thứ nhất, có những tài liệu cho thấy, có thể có nhiều người đã cùng nhau bàn bạc để soạn thảo Cương lĩnh đầu tiên.

Thứ hai là ý kiến phổ biến hơn, cho rằng Cương lĩnh chính trị đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo hoặc khởi thảo.

4.3.3. Cơ sở lý luận của Cương lĩnh

Luận án chỉ rõ ba quan điểm khác nhau về cơ sở lý luận của Cương lĩnh chính trị đầu tiên: *Thứ nhất*, cơ sở lý luận của Cương lĩnh chính trị đầu tiên là nền tảng tư tưởng, lý luận chủ nghĩa Mác – Lênin. *Thứ hai*, quan điểm Cương lĩnh chính trị đầu tiên không dựa trên cơ sở lý luận của Đại hội VI QTCS. *Thứ ba*, quan điểm Cương lĩnh chính trị đầu tiên dựa trên hệ tư tưởng cách mạng của Hồ Chí Minh.

Tiểu kết chương 4

Trên ba tạp chí, các nhà nghiên cứu đưa ra những quan điểm khác nhau khi xem xét một số vấn đề của cuộc vận động thành lập Đảng. Trong đó, có những vấn đề đã dần

đi đến thống nhất sau một quá trình tích lũy, bồi đắp lâu dài. Cho đến năm 2015, còn nhiều vấn đề vẫn tiếp tục tồn tại các cách viết, và quan điểm khác biệt giữa nhiều nhà nghiên cứu khác nhau, thậm chí, ở một tác giả có sự thay đổi trong nhận thức về một nội dung vấn đề (trường hợp nhận thức lịch sử mang tính thời điểm). Các nhà nghiên cứu cần tiếp tục làm rõ một số vấn đề.

KẾT LUẬN

1. Khảo cứu hoạt động nghiên cứu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN chủ yếu trên ba Tạp chí: NCLS, LSD và LSQS, luận án thấy, cuộc vận động thành lập ĐCSVN là một nội dung được nhiều tác giả quan tâm nghiên cứu và được phản ánh trong tất cả các giai đoạn phát triển của ba Tạp chí trên. Số lượng bài viết về cuộc vận động thành lập Đảng có xu hướng tăng dần trong các năm, xu hướng chuyển dần từ nghiên cứu trên Tạp chí NCLS những năm 60,70 (thế kỷ XX) sang Tạp chí LSD những năm về sau. Trên ba tạp chí, Tạp chí LSD với tính chất là tạp chí chuyên ngành về LSD là tạp chí có số lượng bài viết nhiều nhất. Số các tác giả Việt Nam là 157 tác giả, chỉ có duy nhất 1 bài viết của 1 tác giả nước ngoài về những nội dung có liên quan tới cuộc vận động thành lập Đảng. Việc đẩy mạnh hơn nữa sự trao đổi tư liệu, học thuật đối với những nhà nghiên cứu nước ngoài là hết sức cần thiết trong giai đoạn hội nhập hiện nay, không chỉ riêng đối với những nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng mà cả vấn đề nghiên cứu lịch sử ĐCSVN nói chung.

2. Trong những nội dung đã được phản ánh về cuộc vận động thành lập ĐCSVN trên ba tạp chí, nhiều nội dung đã có sự thống nhất trong kết quả nghiên cứu. Bên cạnh đó, cũng còn nhiều vấn đề có những ý kiến khác nhau. Sự thay đổi kết quả nghiên cứu diễn ra trong từng tác giả, trong nhiều giai đoạn nghiên cứu. Đó là quá trình tiệm cận sự thực khách quan về vấn đề nghiên cứu khi có thêm các nguồn sử liệu mới.

Các công bố tập trung làm rõ những nội dung có liên quan tới Nguyễn Ái Quốc - HCM, hoàn cảnh lịch sử diễn ra cuộc vận động thành lập Đảng. Quá trình Nguyễn Ái Quốc từ khi ra đi tìm đường cứu nước, đến khi lựa chọn được con đường cứu nước (1920), truyền bá con đường cách mạng về trong nước, chuẩn bị mọi điều kiện cho sự ra đời của Đảng, đặc biệt là những sáng tạo trong việc vận dụng chủ nghĩa Mác – Lênin của Nguyễn Ái Quốc (về cả lý luận và thực tiễn) được tập trung nghiên cứu và đạt nhiều thành tựu. Việc nghiên cứu về các tổ chức cộng sản, các cá nhân có hoạt động tích cực trong quá trình vận động thành lập Đảng cũng đã được làm rõ. Sau Đại hội lần thứ VII của ĐCSVN (1991), có xu hướng nhấn mạnh vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong cuộc vận

động thành lập Đảng. Những điểm sáng tạo, chủ động của Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam so với tình hình thực tế của cách mạng Việt Nam và những chỉ đạo của QTCS cũng như sáng tạo của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng từ năm 1990 trở lại đây được hết sức nhấn mạnh.

Các công trình công bố về các tổ chức cộng sản (đặc biệt là sự phân liệt và những lần cố gắng hợp nhất không thành công của các tổ chức này), hội nghị hợp nhất, Cương lĩnh chính trị đầu tiên, tư liệu liên quan tới cuộc vận động chiếm số lượng ít hơn. Các nghiên cứu chỉ ra những tác động từ tình hình thế giới đến cách mạng Việt Nam, dẫn đến sự ra đời của ĐCSVN song ít nghiên cứu đề cập tới tác động từ cải cách Minh Trị Nhật Bản, công xã Quảng Châu hay cuộc cách mạng ở Ấn Độ, ít công trình đề cập tới sự chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền và những ảnh hưởng tới tình hình thế giới và Việt Nam giai đoạn này... Chưa có nghiên cứu đề cập quá trình vận động thành lập Đảng ở Việt Nam trong cái nhìn đối sánh với các Đảng Cộng sản trong khu vực và trên thế giới, đặc biệt là những . Một số vấn đề cụ thể cần tiếp tục nghiên cứu để đi đến thống nhất là hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Xiêm (Thái Lan) năm 1928-1929; con đường đại biểu đi dự Hội nghị hợp nhất; thời gian, thành phần, địa điểm tổ chức Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản; việc thành lập Ban chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng... Một số vấn đề mang tính lí luận cần được khẳng định lại như cuộc khủng hoảng ở Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX là khủng hoảng về vấn đề nào? Khái niệm nào phản ánh đúng đắn tính chất, đặc điểm xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX? Còn những vấn đề tương đối rời rạc, cần có sự hệ thống hóa, khái quát hóa như những nghiên cứu về các nhân vật có liên quan tới cuộc vận động thành lập Đảng. Những khoảng trống, những vấn đề còn ít được nghiên cứu, những vấn đề cần được hệ thống hóa... cung cấp luận điểm cơ bản, chân thực và có thể là cơ sở cho những định hướng nghiên cứu viết lịch sử Đảng giai đoạn này.

3. Các nghiên cứu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN đều dựa trên tư tưởng của nền sử học Mác xít, bởi vậy, trên thực tế đã không diễn ra quá trình đấu tranh giữa các trường phái, khuynh hướng sử học khác nhau giữa các nghiên cứu từ những năm 50 thế kỷ XX đến nay. Dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các

nghiên cứu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN có sự gặp gỡ, thống nhất trong xu hướng tiếp cận các vấn đề.

Quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam cũng chính là quá trình xây dựng nền móng cho sự hình thành khuynh hướng sử học mác xít ở Việt Nam. Đến những năm 50, 60, khuynh hướng sử học này đã được định hình chắc chắn trong giới nghiên cứu lịch sử Việt Nam. Các nghiên cứu theo khuynh hướng sử học mác xít, khi nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng tương đối thống nhất trong việc đánh giá hình thái kinh tế xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX; sự phát triển của cuộc vận động thành lập ĐCSVN được xem xét như một phong trào phát triển biện chứng; đấu tranh giai cấp là động lực của sự phát triển, cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân ở Việt Nam nửa cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX đã đem đến sự thay đổi rõ rệt của cách mạng Việt Nam, đặc biệt là dẫn tới sự ra đời của ĐCSVN; và sự phát triển kinh tế xã hội chi phối tới sự hình thành, phát triển của các tổ chức chính trị, xã hội, tư tưởng, văn hóa ở Việt Nam...Khi xem xét sự ra đời của ĐCSVN, các nghiên cứu thống nhất trong cách nhìn nhận, đánh giá khi đi từ hoàn cảnh lịch sử thế giới, trong nước, yếu tố về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội Việt Nam; các phong trào đấu tranh chống Pháp theo khuynh hướng khác nhau...cho đến sự ra đời của các tổ chức tiền thân của Đảng và sự hợp nhất các tổ chức này đầu năm 1930.

Một trong các ưu điểm của sử học mác xít là những nghiên cứu theo khuynh hướng này rất chú trọng sưu tầm nhiều tư liệu để phản ánh mọi mặt của đời sống xã hội một cách chân thực, khách quan. Khi nghiên cứu cuộc vận động thành lập ĐCSVN, các nhà nghiên cứu tìm kiếm và sử dụng nhiều nguồn tư liệu, trong đó có cả những nguồn tư liệu là các văn kiện được ra đời trực tiếp từ cuộc vận động và được lưu trữ tại các trung tâm lưu trữ, bảo tàng, viện nghiên cứu trong và ngoài nước, tư liệu từ nhân chứng lịch sử, tư liệu thực địa và nhiều tư liệu là các công trình nghiên cứu đã xuất bản. Nguồn tư liệu được tập hợp có chọn lọc, hệ thống và xử lý với nhiều phương pháp khoa học. Nhiều công trình có sự so sánh, đối chiếu tư liệu căn trọng, nghiêm túc, đem đến những kết quả chân xác trong nghiên cứu. Với mong muốn phục dựng đầy đủ, chân thực nhất những gì đã qua, những nghiên cứu sử học theo khuynh hướng mác xít đã tiếp cận cuộc vận động

thành lập Đảng không chỉ chiều cạnh chính trị mà cả ở văn hóa, xã hội, tư tưởng, điều này được thể hiện rõ nhất trong các công trình phản ánh về những tiền đề ra đời của Đảng và sự chuẩn bị điều kiện về chính trị tư tưởng, tổ chức của Nguyễn Ái Quốc. Khuynh hướng sử học Mác xít với những ưu điểm như trên đã thúc đẩy quá trình nghiên cứu về cuộc vận động thành lập ĐCSVN liên tục, và thu lượm được nguồn tri thức phong phú về một quá trình lịch sử diễn ra trong một khoảng thời gian không dài.

Bên cạnh một số ưu điểm kể trên, nghiên cứu theo khuynh hướng sử học này cũng tồn tại một vài điểm cần xem xét. Có nhiều yếu tố tác động tới kết quả nghiên cứu (yếu tố chủ quan và yếu tố khách quan), trong đó, sự khác nhau trong tiếp cận nguồn sử liệu là nguyên nhân cơ bản dẫn đến những vấn đề còn chưa thống nhất. Việc sử dụng tài liệu Hồ Chí Minh toàn tập và Văn kiện Đảng toàn tập là hết sức phổ biến từ khi hai nguồn tài liệu này được xuất bản một cách hệ thống, nhất quán. Nguồn tài liệu lưu trữ, tài liệu từ nhân chứng lịch sử, tài liệu thực địa được sử dụng trong một số công trình. Trong một số trường hợp, sự khác nhau trong kết quả nghiên cứu ngoài nguyên nhân về nguồn tài liệu còn có do những chi phối của yếu tố chính trị, tư tưởng.

Như vậy, quá trình nghiên cứu cuộc vận động thành lập ĐCSVN trên ba tạp chí không chỉ giúp tổng kết cụ thể những nội dung của cuộc vận động mà còn phản ánh được những thành tựu cũng như hạn chế của khoa học lịch sử Đảng trong mấy chục năm (khoảng 60 năm). Trên một bình diện rộng hơn, từ quá trình tổng kết này, có thể nhìn thấy sự phát triển không ngừng của khoa học lịch sử Việt Nam nói chung từ những năm 50 thế kỉ XX đến năm 2015.

4. Một số kiến nghị

Thứ nhất, đối với những vấn đề còn đang tranh luận, hoặc chưa có nhiều công trình đề cập đến cần tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu. Công tác nghiên cứu có thể không chỉ dừng lại ở những công trình nghiên cứu mang tính cá nhân với nội dung riêng rẽ, có thể hướng đến những tọa đàm, hội thảo khoa học để giải quyết các nội dung liên quan tới cuộc vận động thành lập Đảng một cách có hệ thống, đồng bộ.

Thứ hai, trong thời kỳ Đổi mới hiện nay, công tác sưu tầm, khai thác, sử dụng các nguồn tài liệu liên quan đến cuộc vận động thành lập Đảng đã đạt được nhiều thành tựu.

Trong thời gian tới, các nhà nghiên cứu cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tìm kiếm, khai thác, sử dụng đa dạng và có so sánh giữa các nguồn sử liệu trong nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng. Cần khai thác triệt để nguồn tài liệu gốc, tài liệu lưu trữ còn sót lại trong các kho lưu trữ (trong và ngoài nước), các viện bảo tàng (Bảo tàng Quốc gia, Bảo tàng Hồ Chí Minh...), các thư viện của cơ quan nghiên cứu như Viện Lịch sử Đảng; cần trọng trong sử dụng một số tài liệu chưa được hiệu đính, chưa được phê phán, xuất bản như nguồn hồi ký, phỏng vấn nhân chứng lịch sử; chú trọng nhưng không quá đề cao và sử dụng duy nhất nguồn tư liệu từ Văn kiện Đảng toàn tập, Hồ Chí Minh toàn tập; khai thác hơn nữa nguồn tài liệu thực địa như đoàn thực địa Bảo tàng Hồ Chí Minh đã tiến hành năm 2007. Thực tế đã cho thấy, những tư liệu mới phát hiện trong các kho lưu trữ nước ngoài liên quan tới sự kiện hợp nhất các tổ chức cộng sản đã cho các nhà khoa học có thêm cơ hội để nghiên cứu đầy đủ hơn, hoàn thiện hơn về cuộc vận động thành lập ĐCSVN.

Thứ ba, tăng cường công tác hợp tác quốc tế, trao đổi quốc tế trong nghiên cứu về cuộc vận động thành lập Đảng nói riêng và về lịch sử Đảng nói chung. Mặc dù có những nguyên nhân khác nhau, nhưng một thực tế không thể phủ nhận là số lượng nghiên cứu của học giả nước ngoài về cuộc vận động thành lập Đảng công bố trên các tạp chí chuyên ngành ở Việt Nam hiện nay hết sức khiêm tốn. Trong khi đó, hoạt động của Nguyễn Ái Quốc và các cá nhân, tổ chức trong cuộc vận động thành lập Đảng đầu thế kỷ XX diễn ra ở nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ, đặc biệt là Trung Quốc, Liên Xô, Pháp, Anh, Đức... Trong thời kỳ mở cửa, hội nhập trên tất cả các phương diện của đất nước như hiện nay, việc mở rộng hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, công bố về cuộc vận động thành lập Đảng là hết sức cần thiết. Sự trao đổi học thuật rộng mở là cơ hội để các nhà nghiên cứu trong nước tiếp cận được với không chỉ các nguồn tư liệu từ nước ngoài, mà còn cả những phương pháp nghiên cứu mới, thúc đẩy hơn nữa công tác nghiên cứu trong nước. Quá trình trao đổi học thuật không chỉ hướng đến tăng số lượng công bố của các học giả nước ngoài trên các tạp chí chuyên ngành của Việt Nam mà còn gia tăng những công bố của nhà nghiên cứu Việt Nam trên các tạp chí chuyên ngành uy tín trên thế giới.

